

Số: 15/NQ-HĐND

Côn Đảo, ngày 20 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo
khoá XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO
KHOÁ XII - KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Tiếp công dân năm 2013 và một số văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;

Qua xem xét Tờ trình số 20/TTr-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc đề nghị thông qua Nghị quyết ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khoá XII, nhiệm kỳ 2021- 2026 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này là Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khoá XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tổ chức thực hiện và giám sát Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khoá XII, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 20 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ khi thông qua./.

Nơi nhận:

- TTr. HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- UBND, UB. MTTQ VN huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị và các khu dân cư;
- Lưu: HĐND. XII.



CHỦ TỊCH

Phan Thanh Biên



QUY CHẾ

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO

KHOÁ XII, NHIỆM KỲ 2021-2026

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc, các mối quan hệ công tác và điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Đối tượng áp dụng

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Các nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Luật Tiếp công dân và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện

1. Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng pháp luật; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ.
2. Dân chủ, minh bạch, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân.
3. Làm việc theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân huyện

1. Hội đồng nhân dân huyện là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, do cử tri huyện Côn Đảo bầu ra, chịu trách nhiệm trước Nhân dân và cơ quan nhà nước cấp trên.
2. Tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn huyện.

3. Quyết định những vấn đề của huyện trong phạm vi được phân quyền, phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật.

4. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện; giám sát hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Cơ quan Thi hành án dân sự huyện và các Ban của Hội đồng nhân dân huyện; giám sát quyết định của Ủy ban nhân dân huyện.

5. Quyết định và tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện.

6. Hội đồng nhân dân huyện ban hành nghị quyết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Chương III

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND), các Ban của HĐND huyện

Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) huyện, các Ban HĐND huyện do HĐND huyện bầu ra tại kỳ họp thứ nhất khóa XII. Nhiệm kỳ của Thường trực HĐND, các Ban HĐND bắt đầu từ khi được HĐND khoá XII nhiệm kỳ 2021-2026 bầu ra và kết thúc khi HĐND khoá mới bầu ra Thường trực HĐND và các Ban HĐND.

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện


Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND huyện Côn Đảo khoá XII, Nhiệm kỳ 2021 - 2026 có trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, Luật Tiếp công dân năm 2013 và các nội dung được quy định tại Quy chế này.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện bao gồm

1. Triệu tập các kỳ họp của Hội đồng nhân dân; phối hợp với Ủy ban nhân dân trong việc chuẩn bị kỳ họp của Hội đồng nhân dân.

2. Đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân và các cơ quan nhà nước có liên quan thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

3. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn.



4. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của Hội đồng nhân dân; xem xét, cho ý kiến kết quả giám sát, khảo sát của các Ban HĐND huyện khi cần thiết và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất; giữ mối liên hệ với đại biểu Hội đồng nhân dân; tổng hợp chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân để báo cáo Hội đồng nhân dân; yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân giải trình các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân.

5. Tổ chức đề đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp công dân theo quy định của pháp luật; đôn đốc, kiểm tra và xem xét tình hình giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân để báo cáo tại kỳ họp Hội đồng nhân dân.

6. Phê chuẩn danh sách Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân trong số đại biểu Hội đồng nhân dân và việc cho thôi làm Ủy viên của Ban của Hội đồng nhân dân theo đề nghị của Trưởng ban của Hội đồng nhân dân.

7. Trình Hội đồng nhân dân lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu theo quy định tại **Điều 88 và Điều 89** của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

8. Quyết định việc đưa ra Hội đồng nhân dân hoặc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân.

9. Báo cáo về hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh;

10. Giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; mỗi năm hai lần thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp về hoạt động của Hội đồng nhân dân.

Điều 7. Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND huyện

Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND huyện được thực hiện theo quy định từ **Điều 66 đến Điều 75** Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Chương IV

CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban HĐND huyện

HĐND huyện Côn Đảo gồm Hai ban: Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Xã hội, thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại **Điều 109, 110, 111** của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương.

Trưởng ban, Phó Trưởng ban, thành viên các ban của HĐND huyện hoạt động theo nguyên tắc tập thể và chịu trách nhiệm cá nhân trước HĐND, Thường trực HĐND huyện và tập thể Ban. Trưởng, Phó các ban của HĐND huyện có trách

nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại **Điều 109** Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình giám sát, chương trình công tác tháng, quý, 6 tháng và cả năm của Ban theo quy định của pháp luật và Quy chế hoạt động của HĐND huyện trong lĩnh vực được phân công và Quy chế hoạt động của ban.

2. Tham mưu cho HĐND huyện và Thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ của HĐND theo quy định của pháp luật. Xem xét, quyết định những vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Ban.

3. Tổ chức đoàn giám sát thuộc lĩnh vực Ban phụ trách; phân công các thành viên của Ban tham gia đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND huyện khi có yêu cầu; tham gia tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ của Ban.

4. Các báo cáo kết quả khảo sát, thẩm tra của các Ban trước khi báo cáo với Thường trực HĐND huyện hoặc trình kỳ họp HĐND huyện phải thông qua tập thể Ban; trường hợp cần báo cáo gấp, không có thời gian họp Ban thì Trưởng ban và Phó Trưởng ban phải trao đổi thống nhất và báo cáo với Ban vào buổi họp gần nhất.

5. Tham gia các cuộc họp, các hoạt động chung của huyện theo kế hoạch và chương trình công tác của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện.

Điều 9. Hoạt động giám sát của các Ban HĐND huyện

Các Ban của HĐND tỉnh thực hiện quyền giám sát theo quy định từ **Điều 76 đến Điều 82** Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Điều 10. Chế độ làm việc của các Ban HĐND huyện

Trưởng ban chịu trách nhiệm duy trì các hoạt động, điều hành chương trình công tác của Ban; triệu tập và chủ tọa các phiên họp của Ban; phân công công tác đối với Phó Trưởng ban và các thành viên. Chấp hành sự phân công của Thường trực HĐND huyện, có trách nhiệm báo cáo công tác với HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện và tập thể Ban.

Phó Trưởng ban và các thành viên của các Ban HĐND huyện cùng với việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu công tác của Ban, chấp hành sự phân công và báo cáo công tác trước lãnh đạo Ban.

Các Ban HĐND huyện họp ít nhất 6 (hoặc 3) tháng một lần. Trưởng, Phó các Ban hội ý công tác mỗi tháng ít nhất một lần bàn nội dung thực hiện nhiệm vụ của Ban.

ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của đại biểu HĐND huyện**

1. Đại biểu HĐND là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân, có trách nhiệm gương mẫu chấp hành và tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết của HĐND huyện, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân, đồng thời thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của người đại biểu nhân dân theo quy định tại các **Điều 93 đến điều 103** Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, với tinh thần trách nhiệm cao; giữ gìn phẩm chất đạo đức, xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân; nghiên cứu và nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các kiến thức về luật pháp, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để tham gia có hiệu quả vào các hoạt động của HĐND huyện.

2. Có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp của HĐND huyện theo quy định tại **Điều 93** Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, các cuộc họp do Thường trực HĐND huyện, Trưởng các ban HĐND huyện hoặc Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện triệu tập mà đại biểu là thành viên. Khi có lý do chính đáng không tham dự họp được phải báo cáo và được chủ tọa kỳ họp, chủ trì cuộc họp chấp thuận.

3. Khi tham dự kỳ họp, đại biểu HĐND huyện phải đeo phù hiệu đại biểu HĐND (trường hợp bị mất hoặc vì lý do khác, đại biểu HĐND liên hệ trực tiếp với lãnh đạo Văn phòng huyện để giải quyết); nghiên cứu các văn bản, báo cáo, đề án trình tại kỳ họp, chuẩn bị các ý kiến tham gia thảo luận và chất vấn tại kỳ họp.

4. Đại biểu HĐND huyện có quyền chất vấn Chủ tịch HĐND huyện, Chủ tịch và các thành viên khác của UBND huyện, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân và Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, theo quy định tại **Điều 96** Luật Tổ chức Chính quyền địa phương. Lãnh đạo các tổ chức hoặc cá nhân nhận được chất vấn có trách nhiệm trả lời đầy đủ, rõ ràng, đúng trọng tâm nội dung chất vấn của đại biểu HĐND huyện.

Nếu xét thấy nội dung trả lời chất vấn chưa đạt yêu cầu, đại biểu có quyền yêu cầu được trả lời rõ hơn. Trong trường hợp cần thiết, đại biểu HĐND có quyền đề nghị chủ tọa kỳ họp đưa vấn đề ra thảo luận tại kỳ họp hoặc kiến nghị HĐND xem xét trách nhiệm đối với người bị chất vấn.

5. Thực hiện nhiệm vụ tiếp xúc cử tri nơi mình ứng cử của đại biểu HĐND:

Giữa hai kỳ họp, đại biểu HĐND phải dành thời gian để tiếp xúc cử tri, lắng nghe, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cử tri và nhân dân. Khi làm nhiệm vụ của người đại biểu, phải đeo phù hiệu và xuất trình thẻ đại biểu.

Chậm nhất là 03 ngày sau buổi tiếp xúc cử tri, Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND (hoặc người được Tổ trưởng phân công) phối hợp với MTTQ Việt Nam huyện tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi về Thường trực HĐND huyện.



Đại biểu HĐND giám sát việc trả lời ý kiến cử tri, khiếu nại tố cáo của công dân theo quy định pháp luật. Trong trường hợp cần thiết có thể đề nghị Thường trực HĐND huyện đưa vấn đề ra xem xét thảo luận tại kỳ họp HĐND huyện hoặc tại phiên họp của Thường trực HĐND huyện.

6. Đại biểu HĐND thực hiện quyền giám sát của mình theo quy định từ **Điều 83** đến **Điều 87** Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Điều 12. Cung cấp thông tin cho đại biểu HĐND huyện: Trong nhiệm kỳ hoạt động của mình, đại biểu HĐND huyện được cung cấp các thông tin sau:

1. Các văn bản có liên quan đến hoạt động của HĐND huyện; các nghị quyết của HĐND huyện, các văn bản, báo cáo, các đề án có liên quan trước, trong và sau kỳ họp HĐND huyện (*có thể gửi qua Email điện tử hoặc tra cứu vào Cổng TTĐT của HĐND huyện*).

2. Các thông tin liên quan khác.

Điều 13. Hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND huyện

1. Các đại biểu HĐND huyện cùng được bầu tại một đơn vị bầu cử nào thì lập thành Tổ đại biểu đó, có Tổ trưởng, Tổ phó do Thường trực HĐND huyện quyết định để điều hành công việc của Tổ; được hưởng phụ cấp theo nghị quyết của HĐND tỉnh; Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại **Điều 112 Luật** Tổ chức Chính quyền địa phương.

2. Các thành viên trong Tổ đại biểu chấp hành sự phân công của Tổ trưởng trong việc tiếp xúc cử tri, quan hệ chặt chẽ với Chi bộ, Ban công tác MTCS, Khu dân cư, cử tri và Nhân dân tại nơi đặc cử để nắm tình hình, nguyện vọng của cử tri nhân dân để phản ánh trong các phiên họp Tổ đại biểu, đồng thời tại buổi tiếp xúc cử tri Tổ đại biểu có trách nhiệm báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp HĐND huyện; kết quả giải quyết các ý kiến của cử tri tại Kỳ tiếp xúc cử tri trước kỳ họp trước đó và thông báo về dự kiến thời gian, nội dung Chương trình của kỳ họp sắp tới.

3. Tổ trưởng Tổ đại biểu có trách nhiệm:

a. Chủ tọa các phiên họp Tổ; phân công tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu trong Tổ để báo cáo với Thường trực HĐND huyện.

b. Phối hợp với UBMTQVN huyện, tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri theo luật định và tổng hợp báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri về Thường trực HĐND huyện.

c. Phối hợp với các Đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện để thực hiện nhiệm vụ của Đoàn giám sát khi được mời.

4. Trước kỳ họp HĐND huyện, Tổ đại biểu sinh hoạt để nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị đóng góp ý kiến tại kỳ họp, đồng thời tổ chức kiểm điểm, đánh giá tình hình hoạt động của Tổ và bàn kế hoạch công tác của Tổ trong thời gian tới.



ít nhất 6 tháng phải tổ chức sinh hoạt tổ 01 lần, các cuộc sinh hoạt của Tổ đại biểu HĐND huyện phải ghi thành biên bản và gửi về Thường trực HĐND huyện. Mỗi nhiệm kỳ tổ đại biểu phải chủ động hoặc theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện giám sát ít nhất 01 nội dung, (bằng nhiều hình thức giám sát) và báo cáo kết quả giám sát về Thường trực HĐND huyện.

Chương VI KỶ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 14. Chuẩn bị kỳ họp HĐND huyện

1. HĐND huyện họp thường lệ mỗi năm ít nhất hai kỳ, khi cần thiết có thể tổ chức kỳ họp chuyên đề hoặc họp (để giải quyết công việc phát sinh đột xuất) theo đề nghị của Thường trực HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện hoặc ít nhất một phần ba số đại biểu HĐND huyện yêu cầu.

2. Các tài liệu chính thức của kỳ họp HĐND huyện phải được gửi đến đại biểu HĐND, Thường trực HĐND, các ban của HĐND, các Đại biểu HĐND huyện **chậm nhất là 05 ngày** trước ngày khai mạc kỳ họp, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; các văn bản, tài liệu đó phải là văn bản, tài liệu chính thức trình tại kỳ họp.

3. Trong trường hợp các báo cáo, đề án gửi đến chậm hơn thời hạn quy định nêu trên hoặc văn bản gửi không phải là văn bản chính thức theo quy định mà các ban HĐND huyện không thể thực hiện nhiệm vụ thẩm tra thì các cơ quan dự thảo báo cáo, đề án phải chịu trách nhiệm trước HĐND huyện. Thường trực HĐND huyện có thể quyết định không đưa vào nội dung của kỳ họp.

4. Thành phần khách mời dự kỳ họp: Theo quy định tại Điều 81, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương.

5. Khách mời khác: Các thành phần khách mời khác tùy nội dung của từng kỳ họp do Văn phòng huyện tham mưu cho Chủ tịch HĐND huyện quyết định mời; khi phát biểu phải đăng ký và phải được sự cho phép của Chủ tọa kỳ họp; thời gian phát biểu do Chủ tọa quy định.

6. Thời gian, nội dung, chương trình kỳ họp HĐND do Thường trực HĐND quyết định trên cơ sở thống nhất với UBND, UBMTTQ huyện và các ban HĐND huyện tại phiên họp Thường trực, trước khi trình kỳ họp biểu quyết thông qua. Thời gian dành cho mỗi kỳ họp HĐND huyện phải thỏa đáng và phù hợp với nội dung, yêu cầu của kỳ họp, trong đó thời gian dành cho việc thảo luận và chất vấn của đại biểu HĐND huyện ít nhất bằng 2/3 (hai phần ba) quỹ thời gian của toàn kỳ họp.

Điều 15. Chất vấn và thảo luận tại kỳ họp

1. Nội dung chất vấn của đại biểu HĐND huyện và của người có trách nhiệm trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND huyện phải ngắn gọn, đúng trọng tâm.

2. Mỗi đại biểu HĐND được quyền chất vấn một hoặc nhiều lần về một hoặc nhiều vấn đề, thời gian dành cho mỗi lần phát biểu không quá 5 phút cho người chất vấn và không quá 15 phút cho người trả lời chất vấn. Ý kiến phát biểu tham gia thảo luận tại kỳ họp tối đa không quá 10 phút/lượt.

3. Việc trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tại kỳ họp HĐND huyện có thể được thực hiện bằng văn bản hoặc trả lời trực tiếp tại kỳ họp.

4. Những ý kiến chất vấn, trả lời chất vấn và phát biểu thảo luận của đại biểu HĐND huyện phải được ghi đầy đủ vào biên bản kỳ họp.

Điều 16. Thư ký kỳ họp

Thư ký kỳ họp có trách nhiệm lập danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân có mặt, vắng mặt trong các phiên họp và trong kỳ họp HĐND huyện; Ghi biên bản phiên họp, kỳ họp HĐND huyện; Tổng hợp đầy đủ, trung thực, chính xác ý kiến của đại biểu tại phiên họp toàn thể và tại cuộc họp Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; Giúp Chủ tọa kỳ họp trong việc thực hiện quy trình, thủ tục tại kỳ họp, cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về kỳ họp; Thực hiện nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa kỳ họp.

Điều 17. Thông qua Nghị quyết kỳ họp

1. Nghị quyết kỳ họp của HĐND huyện phải được quá nửa tổng số đại biểu HĐND huyện biểu quyết tán thành, trừ trường hợp Nghị quyết bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu biểu quyết tán thành.

2. Nghị quyết kỳ họp HĐND huyện do Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch HĐND huyện ký chứng thực.

Điều 18. Triển khai công việc sau kỳ họp

Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày bế mạc kỳ họp, Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm tổ chức phiên họp Thường trực HĐND mở rộng với UBND huyện, UBMTTQ VN huyện, Trưởng ban, Phó Trưởng ban các Ban của HĐND huyện để đánh giá tình hình tổ chức và phục vụ kỳ họp, bàn biện pháp hướng dẫn, triển khai có hiệu quả việc thực hiện Nghị quyết HĐND đã ban hành.

Chương VII

QUAN HỆ GIỮA HĐND HUYỆN VỚI UBND, ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM HUYỆN, VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN, TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 19. Quan hệ với Ủy ban nhân dân huyện

1. Thường trực HĐND, các ban của HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện trong việc chuẩn bị dự kiến chương trình làm việc của kỳ họp, các báo cáo, đề án trình ra HĐND huyện; giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện giữa hai kỳ họp về nhiệm vụ kinh tế - xã hội của huyện; theo dõi việc tổ chức triển khai

và thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện; thực hiện chức năng đôn đốc, giám sát UBND huyện trong việc thực hiện Nghị quyết HĐND huyện theo luật định.

2. Thường trực HĐND huyện được mời dự các cuộc họp của UBND huyện bàn về việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, các nhiệm vụ khác liên quan đến HĐND huyện và các cuộc họp tổng kết công tác của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện. Trưởng ban, Phó Trưởng ban các ban HĐND huyện được mời dự các cuộc họp của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện về những vấn đề có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Ban.

3. Chậm nhất 40 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện, Thường trực HĐND chủ trì họp với UBND huyện để thông báo nội dung trình tại kỳ họp và phân công các cơ quan chức năng chuẩn bị báo cáo, đề án.

Điều 20. Quan hệ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

1. Thường trực HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội khác; xây dựng mối quan hệ làm việc để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật.

2. Trong kỳ họp thường lệ của HĐND, UBMTTQVN huyện báo cáo về hoạt động của Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền, về những ý kiến kiến nghị của Mặt trận đối với HĐND, UBND và đại biểu HĐND huyện.

3. Tại các kỳ họp thường lệ HĐND giữa năm, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện gửi đề nghị, kiến nghị giám sát của HĐND đến Thường trực HĐND để lập kế hoạch giám sát cho năm sau trình kỳ họp HĐND thông qua.

4. UBMTTQVN huyện chỉ đạo Ban Công tác MTCS khu dân cư, phối hợp với các đoàn thể khu dân cư tổ chức cho đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri để báo cáo HĐND huyện.

5. UBMTTQVN huyện thông qua hệ thống Mặt trận và các đoàn thể Nhân dân cơ sở, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Tổ đại biểu và từng đại biểu HĐND huyện, các ban của HĐND huyện để trao đổi với Thường trực HĐND huyện những ý kiến, kiến nghị và nguyện vọng của nhân dân; phối hợp với Thường trực HĐND huyện trong việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự thảo văn bản pháp luật và những vấn đề quan trọng của địa phương.

Điều 21. Trách nhiệm của UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, các đơn vị, tổ chức hữu quan trong quan hệ với HĐND huyện

1. Xây dựng các báo cáo, đề án trình tại kỳ họp HĐND huyện đảm bảo yêu cầu chất lượng và thời gian quy định; gửi báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh định kỳ hàng tháng, quý, năm và các báo cáo liên quan theo yêu cầu của Thường trực HĐND huyện.

2. Tham gia các đoàn giám sát của HĐND huyện về các vấn đề có liên quan khi có yêu cầu.

3. Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cho Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND huyện khi có yêu cầu.

4. Tạo điều kiện thuận lợi để các đoàn kiểm tra, giám sát do Thường trực HĐND, các ban HĐND, các tổ đại biểu HĐND huyện hoàn thành nhiệm vụ.

5. Trả lời bằng văn bản các yêu cầu của Thường trực HĐND, các ban HĐND, đại biểu HĐND huyện. Trong quá trình phối hợp hoạt động, các văn bản của UBND huyện cần sự thống nhất của Thường trực HĐND huyện, phải được gửi sớm để tạo sự thống nhất cao trong chỉ đạo thực hiện.

6. Trong một nhiệm kỳ HĐND huyện tổ chức ít nhất 02 lần tập huấn, trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa HĐND, các Ban của HĐND huyện với Thường trực HĐND huyện, thị, thành phố trong và ngoài tỉnh để trao đổi về các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND huyện cũng như tập huấn kỹ năng cho đại biểu HĐND huyện.

Chương VIII

NHỮNG ĐẢM BẢO CHO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND HUYỆN

Điều 22. Kinh phí hoạt động của HĐND huyện

1. Kinh phí hoạt động của HĐND huyện được bố trí từ ngân sách địa phương, do HĐND huyện quyết định trên cơ sở đề nghị của Thường trực HĐND huyện. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo việc sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của HĐND theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực HĐND, bộ phận chuyên trách của HĐND chỉ đạo Văn phòng huyện đảm bảo các điều kiện tổ chức, hoạt động và các chế độ theo quy định của pháp luật đối với các ban HĐND, các tổ đại biểu và đại biểu HĐND huyện.

Điều 23. Chế độ, chính sách, khen thưởng

1. Đại biểu của HĐND huyện được hưởng các chế độ, chính sách do pháp luật quy định; được cấp và sử dụng thẻ đại biểu HĐND huyện.

2. Trong mỗi nhiệm kỳ; Thường trực HĐND, các ban HĐND, các tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật (mỗi nhiệm kỳ 02 lần, giữa nhiệm kỳ và cuối nhiệm kỳ).

Chương IX

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 24. Hiệu lực của Quy chế

1. Quy chế hoạt động của HĐND huyện Côn Đảo có hiệu lực cho đến hết nhiệm kỳ 2021-2026 HĐND huyện khóa XII. Khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ và HĐND tỉnh ban hành những quy định khác với Quy chế này thì thực

hiện theo các văn bản của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoặc Chính phủ và HĐND tỉnh.

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do HĐND huyện quyết định trên cơ sở đề nghị của Thường trực HĐND hoặc có ít nhất một phần ba đại biểu HĐND huyện đề xuất.

Điều 25: Trách nhiệm thực hiện Quy chế

1. Thường trực HĐND, các ban HĐND, các tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND, UBND huyện, Ủy ban MTTQ VN huyện các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm giám sát và thực hiện Quy chế này.

2. Định kỳ mỗi năm một lần Văn phòng huyện có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Thường trực HĐND huyện về tình hình thực hiện Quy chế./.